

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 172/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023 giữa chị Bùi Thị H- sinh năm 1987 và anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1985. Cùng ĐKNKTT tại: Khu T 3 phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị H- sinh năm 1987

Anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1985

Cùng trú tại: Khu T 3 phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Nguyễn Văn H- sinh ngày 08/9/2012 và Nguyễn Tường V- sinh ngày 27/10/2015. Giao 02 con chung Nguyễn Văn H và Nguyễn Tường V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 1.000.000đồng/tháng (một triệu đồng/tháng). Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Chị H tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H đã nộp đủ án phí theo biên lai số 0003799 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực H theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND TX Q
- THADS TX Q
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- UBND phường T
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Duyên